TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày: 27/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BĐ TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: bà Trương Thị Việt Nga

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Đình Cóong và ông Trương Đình Bắc

- ***Thư ký phiên tòa*:** bà Nông Thuý Hằng – Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ tham gia phiên tòa:*** ông Nguyễn Thành Trung – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/HSST-QĐXX ngày 19 tháng 01 năm 2024; Thông báo dời lịch xét xử vụ án hình sự số 04/2024/TB-TA ngày 30/01/2024; Đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu V; sinh năm: 1977; Giới tính: Nữ; Nơi thường trú: Thôn 4, xã TH, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Nguyễn Trọng Ngh; họ và tên mẹ: Lý Thị M; Bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1981; Bị cáo có 03 người con, lớn sinh năm 1998 và nhỏ sinh năm 2013 ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/11/2023 đến ngày 23/11/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – có mặt.

Nhân thân: Năm 2019, bị cáo bị Công an thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi "Buôn bán hàng cấm", theo quyết định số 27/QĐ-XPHC ngày 15/7/2019, bị cáo đã đóng phạt xong.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông: Phùng Văn T, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn 4, xã TH, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước (có mặt).

- *Người chứng kiến:* ông Ngô Hoàng Minh D; sinh năm: 2004; địa chỉ: Ấp 1, xã Thanh Hoà, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua quá trình điều tra xác định: Do có nhu cầu sử dụng pháo nổ vào dịp tết nguyên đán, khoảng 17 giờ ngày 17/11/2023 Nguyễn Thị Thu V nhờ Phùng Văn Tân điều khiển xe mô tô chở V vào khu vực cột mốc số 65/25 biên giới Việt Nam – Campuchia thuộc thôn 4 xã TH, huyện BĐ để mua pháo. Do sợ Tân biết đi mua pháo sẽ không đồng ý chở nên V nói vào khu vực cột mốc số 65/25 để mót mủ cao su vì vậy Tân đồng ý chở V đi. Ngay sau đó Tân điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Luvias, biển số 93G1-22517 chở V đến gần cầu Bàu Nhỏ thuộc thôn 4, xã TH, cách cột mốc 65/25 khoảng 100m thì dừng xe lại, Tân chạy xe về trước, còn V đi bộ vào cột mốc 65/25 mua 10 hộp pháo hoa loại 49 ống của người đàn ông Campuchia (không rõ lai lịch) với giá 2.600.000đồng. V xách 02 túi nilon màu đen chứa pháo đi bộ về hướng đường tuần tra biên giới được khoảng 50m thì bị lực lượng Đồn biên phòng Thanh Hòa phát hiện, kiểm tra và bắt quả tang về hành vi vận chuyển hàng cấm, thu giữ vật chứng gồm: 07 khối hình hộp chữ nhật, cùng kích thước 17x17x10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, in chữ KS4-4911N, có trọng lượng 11kg và 03 khối hình hộp chữ nhật có kích thước 16,8x16,8x9,8cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4-4911L, có trọng lượng 4,7kg; 02 túi nilon màu đen có kích thước 52x45cm và 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 1202-2 màu xanh xám, bên trong có sim số 0969.163577.

Tại Bản kết luận giám định số: 1142/KL-KTHS ngày 18/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước xác định: 07 khối hình hộp chữ nhật, cùng kích thước 17x17x10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, in chữ KS4-4911N, có trọng lượng 10,8kg và 03 khối hình hộp chữ nhật có kích thước 16,8x16,8x9,8cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4-4911L, có trọng lượng 4,75kg đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, tổng trọng lượng là 15,55kg.

Cáo trạng số 07/CTr-VKS ngày 16/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu V về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu V phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Về vật chứng: Vẫn giữ nguyên đề xuất như nội dung bản cáo trạng.

Bị cáo không tham gia tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện BĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng.

Về nội dung: Do có nhu cầu sử dụng pháo nổ vào dịp tết nguyên đán, Ngày 17/11/2023, Nguyễn Thị Thu V đã thực hiện hành vi mua 15,55kg pháo nổ của một người đàn ông Campuchia tại khu vực cột mốc 65/25 biên giới Việt Nam – Campuchia thuộc địa phận thôn 4, xã TH, huyện BĐ. Khi V đang vận chuyển số pháo trên về nhà hướng đường tuần tra biên giới thuộc địa phận Thôn 4, xã TH, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước thì bị lực lượng Đồn biên phòng Thanh Hòa phát hiện, kiểm tra và bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số: 1142/KL-KTHS ngày 18/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước xác định: 07 khối hình hộp chữ nhật, cùng kích thước 17x17x10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, in chữ KS4-4911N, có trọng lượng 10,8kg và 03 khối hình hộp chữ nhật có kích thước 16,8x16,8x9,8cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4-4911L, có trọng lượng 4,75kg đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, tổng trọng lượng là 15,55kg.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị Thu V đã đủ yêu cầu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 07/CTr-VKS ngày 06/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu V theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, từ hành vi vận chuyển pháo nổ, sử dụng, đốt pháo sẽ gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây nguy hiểm cho xã hội. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần xử phạt bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu: Năm 2019, bị cáo đã bị Công an thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi Buôn bán hàng cấm, theo quyết định số 27/QĐ-XPHC ngày 15/7/2019 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có cha và mẹ là những người đã từng tham gia cách mạng; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. HĐXX cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định nên HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án:

Đối với 15,55 kg pháo nổ, ngày 18/11/2023, Đồn biên phòng Thanh Hòa đã trưng cầu giám định hết 6,2 kg, còn lại 9,35 kg pháo nổ và 02 túi nilon màu đen dùng để đựng pháo là vật chứng của vụ án, cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202-2 màu xanh xám, kèm sim số 0969.163.577 là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội, cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe ô tô hiệu Yamaha loại Luvias, biển kiểm soát 93G1-22517 của Phùng Văn Tân, Cơ quan điều tra không thu giữ nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét

Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Phùng Văn Tân: Cơ quan điều tra xác định Tân không biết hành vi mua và vận chuyển pháo của bị cáo nên không đề cập xử lý;

Đối với người đàn ông Campuchia bán pháo cho bị cáo Nguyễn Thị Thu V: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch, vì vậy không đề cập xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thu V phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu V 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án; được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ trước đó (từ ngày 17/11/2023 đến ngày 23/11/2023).

[2]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Tuyên:

Tịch thu tiêu huỷ 9,35 kg pháo nổ gồm có 05 (năm) khối hình hộp có cùng kích thước 17cmx17cmx10cm, bên ngoài có bọc giấy nhiều màu sắc, có in chữ KS4-4911N có trọng lượng 7.75kg và 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có kích

thước 16,8cmx16,8cmx9,8cm, bên ngoài có bọc giấy nhiêu màu sắc, có in chữ KS4-4911N có trọng lượng 1,60g. Được cho vào một thùng giấy dán kín, bên ngoài dán giấy niêm phong có chữ ký họ tên của các thành phần tham gia và 02 túi nilong màu đen.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu V 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202-2 màu xanh xám, kèm sim số 0969.163.577.

(*Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện BĐ theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0007887 ngày 22 tháng 01 năm 2024).*

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

[4]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện BĐ;
- THADS huyện BĐ;
- CQCSĐT CA huyện BĐ;
- CQ THAHS CA huyện BĐ;
- PHSNV CA tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Việt Nga